

KẾ HOẠCH

giám sát thường xuyên việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước

Thực hiện Kế hoạch số 26-KH/UBKTTU, ngày 16/5/2026 của Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy Thanh Hoá giám sát thường xuyên việc lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế Nhà nước. Đảng ủy xã Như Thanh ban hành Kế hoạch giám sát thường xuyên việc lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thường xuyên nắm tình hình, xem xét, đánh giá đầy đủ, khách quan về kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai của các Đảng bộ, chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội, các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế Nhà nước (NQ 79-NQ/TW); Kế hoạch hành động số 32-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Kế hoạch số 32-KH/TU) và Kế hoạch số 51-KH/ĐU, ngày 04/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã (KH 51-KH/ĐU) thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế Nhà nước trên địa bàn xã.

- Giúp các tổ chức Đảng, các cơ quan, đơn vị kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc, hạn chế, bất cập và nguyên nhân để cảnh báo, phòng ngừa, ngăn chặn, chấn chỉnh, khắc phục, nâng cao trách nhiệm, hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong quá trình triển khai, thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Yêu cầu

- Quá trình giám sát đảm bảo đúng quy trình, quy định của Đảng; bám sát nội dung, lộ trình Nghị quyết số 79-NQ/TW, Kế hoạch số 32-KH/TU; Kế hoạch số 51-KH/ĐU; phát huy dân chủ, nêu cao ý thức tự phê bình và phê bình của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên.

- Thực hiện cơ chế giám sát thường xuyên, liên tục, ứng dụng công nghệ số để thu thập, tổng hợp, báo cáo, phân tích dữ liệu, đảm bảo đánh giá toàn diện, đầy đủ, kịp thời, chính xác việc lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên phối hợp thực hiện, cập nhật thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất, đúng thời hạn về tình hình kết quả thực hiện và những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, PHƯƠNG PHÁP GIÁM SÁT

1. Nội dung giám sát

1.1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp các lĩnh vực:

- (1). Về quản lý, khai thác và sử dụng đất đai, tài nguyên.
- (2). Về tài sản kết cấu hạ tầng.
- (3). Về quản lý ngân sách nhà nước và các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách.
- (4). Về sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước.
- (5). Về đổi mới tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.
- (6). Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và giải quyết kiến nghị.

1.2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

(1). Việc thực hiện các nhiệm vụ giải pháp được giao

- Kết quả thực hiện các mục tiêu về ngân sách và nguồn lực tài chính (giai đoạn 2026 - 2030)

- + Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn:
- + Tốc độ tăng thu bình quân: đạt%/năm.
- + Cơ cấu nguồn thu: thu tại địa phương chiếm khoảng% -% tổng thu.
- + Cơ cấu chi ngân sách: tỷ trọng chi đầu tư phát triển chiếm khoảng ...% -% tổng chi ngân sách địa phương.
- + Chi cho đổi mới sáng tạo: chi ngân sách địa phương cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số chiếm khoảng% tổng chi cân đối.

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Tiến độ thực hiện:

- Đánh giá kết quả thực hiện:

- Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất:

(Kèm Phụ lục 01)

(2). Tổng hợp các chỉ tiêu kinh tế - tài chính trọng tâm

(Kèm Phụ lục 02)

(3). Tổng hợp các nội dung giám sát, kiểm tra và xử lý vi phạm

(Kèm Phụ lục 03)

2. Đối tượng giám sát, tự giám sát

Đảng bộ UBND xã, tập thể lãnh đạo các Cơ quan tham mưu giúp việc của Đảng ủy, Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH xã; các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc trên địa bàn xã.

3. Thực hiện giám sát bằng các phương thức

Giám sát trực tiếp, giám sát thường xuyên, giám sát gián tiếp và kết hợp giám sát trên dữ liệu (qua báo cáo).

4. Chế độ thông tin, báo cáo

Các đơn vị được giám sát thực hiện báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW; Kế hoạch số 32-KH/TU; Kế hoạch số 51-KH/ĐU, *(theo đề cương và phụ lục gửi kèm)* gửi về Ban Thường vụ Đảng ủy, ***(qua Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, theo định kỳ báo cáo gửi vào ngày 16 hằng tháng)*** *(nếu trùng vào ngày nghỉ, lễ, Tết thì báo cáo vào ngày làm việc trước đó hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu).*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo tiến độ, hiệu quả và báo cáo kết quả đúng thời gian quy định.

2. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đôn đốc, hướng dẫn tổ chức đảng, đơn vị được giám sát triển khai thực hiện kế hoạch này; thành lập tổ giám sát thường xuyên *(khi cần thiết)*; tổng hợp báo cáo kết quả giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước theo định kỳ hằng tháng để báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy và UBKT Tỉnh ủy theo quy định.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (b/c);
- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Đảng ủy UBND xã;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của ĐU;
- MTTQ và các tổ chức CT-XH;
- Các Đảng bộ, chi bộ trực thuộc;
- Lưu VT.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Tiên Dũng